TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-PT
Ngày: 16 - 02 - 2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân

Bà Nguyễn Thị Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 118/2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Công H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- ***Bị cáo bị kháng cáo:*** **Đồng Văn H1**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/02/1994 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đồng Văn T và bà Nguyễn Thị T1; có vợ: Đào Thị H2; có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú (không bị tạm giữ, tạm giam). Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T cử: Luật sư Vũ Văn S – Cộng tác viên, Trung tâm T, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

- Bị hại kháng cáo:

Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1993 (Có mặt).

Trú tại: Xóm T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/02/2022, chị Nguyễn Thị H3 đến nhà bà Trần Thị B, trú tại xóm L, xã B, thành phố S để thăm con trai là Đồng Tuấn A. Quá trình ở nhà bà B, chị H3 và ông Đồng Văn T có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô sát đánh nhau. Ông T dùng dép, tay, chân đánh chị H3. Bị đánh, chị H3 dùng chân đạp ông T đồng thời cầm 01 chiếc chổi, có cán làm bằng thân tre đánh lại ông T thì bà Nguyễn Thị T1 (vợ của ông T) và bà B can ngăn; chiếc chổi chị H3 cầm đã vung vào góc mắt bên trái bà T1. Tiếp đó, chị H3 nhặt hai viên gạch nhưng chưa ném ai thì được mọi người can ngăn nên chị H3 bỏ xuống. Sau đó, chị H3 đến trình báo sự việc trên với Công an xã B.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, chị H3 cùng Công an xã B đến nhà ông T để giải quyết mâu thuẫn xảy ra xô sát đánh nhau trước đó, ông T ra mở cổng, cầm theo 01 con dao sắt (dài 52 cm, bản rộng nhất 6 cm, chuôi bằng sắt) thì Công an xã B yêu cầu ông T cất dao đi, ông T đã để con dao ở thềm sân trước cửa nhà rồi cùng vào trong nhà ngồi làm việc. Lúc này, do được chị H3 thông báo trước đó, nên anh Vũ Văn T2 (là chồng của chị H3), anh Nguyễn Công H và anh Nguyễn Công M, đều trú tại xóm T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (là anh em ruột của chị H3) đến nhà ông T nhưng bị ông T đuổi về. Sau đó, anh T2 xảy ra mâu thuẫn với ông T và Đồng Văn H1 (là con trai của ông T). Lúc này, anh H và anh M quay lại sân nhà ông T thì Hoàng đuổi anh H và anh M về, nhưng H và M không về nên H1 đã cầm con dao mà ông T trước đó để ở thềm sân trước cửa nhà và đuổi đánh anh H và anh M. Khi đuổi đến khu vực sân nhà bà B thì anh M nhặt được 01 ống thân tre dài 01m, anh H nhặt được một thanh củi và quay lại, lúc này H1 dùng dao khua ngang nhiều nhát, rồi chém 01 nhát từ trên xuống dưới thì trúng vào mu bàn tay trái của anh H. Sau đó, H1 đã vứt con dao lại rồi bỏ về nhà, còn anh H được mọi người đưa đến bệnh viện C1 điều trị từ ngày 17/02/2022 đến 05/3/2022, sau đó tiếp tục điều trị từ ngày 17/3/2022 đến ngày 23/3/2022 thì ra viện.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bằng sắt dài 52cm; 01 ống thân tre dài 1,0m; 01 chiếc chổi cán tre.

Tại bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 202/TgT ngày 04/4/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y1 đối với anh Nguyễn Công H, kết luận: *"Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ đốt 1 ngón II, vỡ đốt 1 ngón III bàn tay (T), hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm KT trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 6%; Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật có cạnh sắc."*

Không nhất trí với kết luận giám định trên, anh H có đơn yêu cầu giám định lại.

Tại bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 46/22/TgT ngày 30/5/2022 của V – Bộ Y2 đối với anh Nguyễn Công H, kết luận: "Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mu bàn tay trái kích thước trung bình; Đứt gân duỗi II, III, IV, V tay trái đã nối. Hạn chế nhiều vận động gấp ngón II, III tay trái; Xquang không thấy tổn thương xương bàn ngón tay trái. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 13%."

Do 2 bản kết luận giám định khác nhau về kết quả giám định nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố S trưng cầu giám định lại lần 2.

Tại bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 72/22/TgT ngày 22/7/2022 của Hội đồng giám định V – Bộ Y2 đối với anh Nguyễn Công H, kết luận: "Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương mu tay trái, đứt gân duỗi các ngón II, III, IV, V tay trái để lại sẹo kích thước trung bình; Vận động gấp duỗi các ngón II, III hạn chế nhiều, khó thực hiện gấp đốt bàn tay ngón II, III tay trái; X-quang hình ảnh khuyết xương dưới sụn chỏm đốt bàn ngón II, III kích thước 2mm không có quy định trong bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 13%.".

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Công H yêu cầu bị cáo Đồng Văn H1 bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra với tổng số tiền 181.066.363 đồng. Bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công vào ngày 19/10/2022 số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường cho anh Nguyễn Công H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố: bị cáo Đồng Văn H1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đ (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 586, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đồng Văn H1 phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Công H tổng số tiền: 51.028.245 đồng, bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công 20.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại (theo biên lại thu số 0000950 ngày 19/10/2022) nên được trừ vào số tiền trên. Bị cáo còn phải có trách nhiệm bồi thường tiếp 31.028.245 đồng.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí, xử lý vật chứng và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/11/2022 bị hại Nguyễn Công H kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án hình sự sơ thẩm tăng mức hình phạt, áp dụng hình phạt tù giam và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại giữ nguyên nội dung đã kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã mô tả.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, các nội dung liên quan đến kháng cáo của người bị hại. Đại diện VKSND tỉnh Thái Nguyên trình bày quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính bột phát, bị hại tự ý xông vào sân nhà bị cáo khi chưa được sự đồng ý của gia đình bị cáo, đồng thời xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa bố, mẹ bị cáo và em gái của bị hại nên bị cáo đã không làm chủ được hành vi, hậu quả không mong muốn. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường được một phần để khắc phục hậu quả cho người bị hại, nên cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H1 30 tháng tù cho hưởng án treo, 60 tháng thử thách là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt, chuyển hình phạt tù đối với bị cáo của người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị hại số tiền chi phí thực tế có hóa đơn là 13.529.925 đồng; số ngày công bị mất thu nhập của người bị hại và người chăm sóc người bị hại liên tục trong 02 lần điều trị được tính từ ngày 17/02/2022 đến ngày 23/3/2022 là 34 ngày (đối với bị hại 400.000đ/ngày; đối với người phục vụ 300.000đ/ ngày). Đối với khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và bù đắp tổn thất tinh thần cấp sơ thẩm đã tính đúng, phù hợp với quy định của pháp luật nên được giữ nguyên. Đối với các khoản tiền khác mà bị hại yêu cầu không đúng quy định của pháp luật, cấp sơ thẩm không chấp nhận là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại khai từ ngày 21/11/2022 đến ngày 07/12/2022 (17 ngày) bị hại phải điều trị ngoại trú tập phục hồi chức năng (cứng khớp bàn tay trái sau phẫu thuật) tại Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng tỉnh Thái Nguyên mỗi ngày 3 tiếng, phải có 01 người đưa đi và về (mất ½ ngày), có cung cấp tài liệu là bản sao bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng, giấy ra viện, hóa đơn viện phí: 1.557.200 đồng liên quan đến thương tích do bị cáo gây nên, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tính thêm tiền mất thu nhập của người bị hại là 17 ngày x 400.000đ/ ngày; người phục vụ là ½ ngày (300.000đ : 2 = 150.000đ), được tính l7 ngày x 150.000đ.

Từ đó kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo

của bị hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công về trách nhiệm dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền từ 70.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng, giữ nguyên mức hình phạt và biện pháp cải tạo đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, biện pháp cải tạo và trách nhiệm dân sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư, không tranh luận gì.

Bị hại tranh luận không nhất trí với tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là bồi thường một phần khắc phục hậu quả vì bị hại chưa được nhận một khoản tiền nào của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của người bị hại Nguyễn Công H làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 17/02/2022, tại gia đình của bà Trần Thị B thuộc xóm L, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, Đồng Văn H1 có hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) chém vào mu bàn tay trái anh Nguyễn Công H, hậu quả làm anh H bị đứt gân duỗi các ngón II, III, IV, V tay trái, vận động gấp duỗi các ngón II, III hạn chế nhiều, khó thực hiện gấp đốt bàn tay ngón II, III tay trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Đồng Văn H1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

- Về nội dung kháng cáo tăng hình phạt và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính bột phát, bị hại tự ý xông vào sân nhà bị cáo khi chưa được sự đồng ý của gia đình bị cáo, đồng thời xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa bố, mẹ bị cáo và em gái của bị hại nên bị cáo đã không làm chủ được hành vi, hậu quả xảy ra không mong muốn. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi bị hại điều trị ra viện gia đình và bị cáo đã có trách nhiệm đưa bị hại đi khám, chiếu

chụp lại thương tích và đã tự nguyện nộp 20.000.000đồng tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố S để bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị hại có nguyện vọng bồi thường trực tiếp cho bị hại số tiền 10.000.000đồng nhưng bị hại từ chối không nhận. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét xử bị cáo 30 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp và có căn cứ, do đó không chấp nhận kháng cáo này của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công về mức hình phạt và biện pháp cải tạo đối với bị cáo.

- Về nội dung kháng cáo tăng bồi thường của bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

+ Đối với thu nhập bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc của người bị thiệt hại trong thời gian điều trị: Tài liệu trong hồ sơ thể hiện anh H điều trị tại Bệnh viện C đợt 1 từ ngày 17/02/2022 đến 05/3/2022 ra viện, bệnh án ghi ra viện: Nghỉ tự theo dõi sức khỏe thêm 07 ngày, sau đó anh H bị chảy máu bàn tay trái nên ngày 17/3/2022 anh H tiếp tục vào Bệnh viện C1 điều trị đến ngày 23/3/2022 ra viện. Do vậy, số ngày mất thu nhập thực tế của anh H và người phục vụ được tính liên tục từ ngày 17/02/2022 đến này 23/3/2022 là 34 ngày, cấp sơ thẩm tính ngày công mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc bị hại với thời gian 22 ngày là chưa đúng, cấp phúc thẩm cần được tính lại cho đầy đủ như sau:

Người bị thiệt hại: 34 ngày x 400.000đồng/ngày = 13.600.000 đồng.

Người chăm sóc: 34 ngày x 300.000đồng/ngày = 10.200.000đồng.

+ Đối với các chi phí hợp lý của người bị thiệt hại có hóa đơn cấp sơ thẩm chấp nhận số tiền 10.728.245 đồng là chưa đầy đủ, cấp phúc thẩm tính lại như sau:

Hóa đơn viện phí ngày 21/3/2022 tại Bệnh viện C1: 3.961.263 đồng; Hóa đơn viện phí ngày 08/3/2022 tại Bệnh viện C1: 2.585.780 đồng; Hóa đơn ngày 31/3/2022 tại Bệnh viện C1: 104.000 đồng; Hóa đơn ngày 14/4/2022 tại Bệnh viện V1: 38.700 đồng; Các hóa đơn thuốc được chấp nhận: 2.151.000 đồng; Các phiếu chỉ định xét nghiệm: 1.919.182 đồng; T3 ăn có hóa đơn: 1.120.000 đồng; Tiền xe từ Bệnh viện C về Q, Đại Từ ngày 05/3/2022: 450.000 đồng; Tiền xe từ Q, Đại Từ đi Bệnh viện C ngày 21/3/2022: 500.000 đồng; Tiền xe từ Q, Đ đi Trung tâm pháp y tỉnh T ngày 01/4/2022: 700.000 đồng. Tổng số tiền chi phí hợp lý có hóa đơn được chấp nhận là 13.529.925 đồng.

+ Đối với chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho người bị thiệt hại cấp sơ thẩm chấp nhận 10.000.000 đồng là phù hợp.

+ Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại, cấp sơ thẩm chấp nhận khoản tiền tương ứng với 10 tháng lương cơ sở tại thời điểm xét xử: 10 tháng x 1.490.000 đồng = 14.900.000đồng là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại cung cấp tài liệu chứng cứ mới là bản sao Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng tại Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng tỉnh Thái Nguyên, thể hiện anh H điều trị từ ngày 21/11/2022 đến ngày 07/12/2022 (17 ngày), giấy ra viện, hóa đơn viện phí, chi phí khác; Bệnh án và giấy ra viện ghi lý do vào viện: Cứng khớp bàn tay trái sau phẫu thuật, phương pháp điều trị: Tập phục hồi chức năng. Anh H khai mỗi ngày anh phải tập 3 tiếng và phải có 01 người đưa anh đi và về (mất ½ ngày), nên có căn cứ chấp nhận thêm khoản tiền mất thu nhập thực tế của người bị hại là 17 ngày x 400.000đ/ ngày = 6.800.000đồng; người phục vụ là ½ ngày (với số tiền 300.000đ/ngày : 2 = 150.000đ), cụ thể l7 ngày x 150.000đ = 2.550.000đồng; tiền viện phí: 1.557.200 đồng.

Tổng số tiền các khoản được chấp nhận là: 73.137.125 đồng

Còn các khoản: Giấy xác nhận mua thuốc tại hiệu thuốc T, thị trấn Q, huyện Đ (BL 154) do Dương Văn L *"xác nhận ngày 18/2/2002 có bán cho anh Dương Công H4 thuốc điều trị vết thương ở tay số tiền 980.000 đồng"* (không đúng với thời điểm anh H4 bị thương) và giấy xác nhận ngày 18/3/2022 cũng do anh Dương Văn L xác nhận số tiền mua thuốc 985.000đồng (BL439) thì thời điểm mua thuốc trùng với thời điểm bị hại đang điều trị tại bệnh viện C1, Sông Công; số tiền mua thuốc Nam là 5.200.000 đồng, các lượt xe di chuyển đến xóm C, Văn Y để đi mua thuốc Nam 07 lần, mỗi lần 360.000 đồng (không do chỉ định của bác sĩ); tiền thuê xe 1.000.000 đồng từ Quân C đi Bệnh viện K (không đúng nơi điều trị) nên cấp sơ thẩm không chấp nhận là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm bị hại yêu cầu bồi thường khoản tiền thuê xe đi giám định 2 lần tại V tại Hà nội số tiền 1.400.000đồng không có hóa đơn nên không được chấp nhận; khoản tiền ăn của người phục vụ được tính vào tiền mất thu nhập của người phục vụ nên yêu cầu này của bị hại cũng không được chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về phần bồi thường. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 73.137.125 đồng. Bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng *(hai mươi triệu đồng)* nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công ngày 19/10/2022. Bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Công H số tiền 53.137.125 đồng.

[4]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa và đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Công H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên về phần trách nhiệm dân sự.

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đồng Văn H1 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/11/2022 về tội "Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo cho UBND xã B, thành phố S, Thái Nguyên nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586, 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đồng Văn H1 phải bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Công H tổng số tiền: 73.137.125 đồng (Bảy mươi ba triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng). Bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 0000950 ngày 19/10/2022 nên được trừ vào số tiền trên. Số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho anh Nguyễn Công H là 53.137.125 đồng (Năm mươi ba triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, một trăm hai mươi lăm đồng).

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Miễn án phí dân sự cho bị cáo vì hộ cận nghèo.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TN, Sở TP;
- TAND thành phố Sông Công;
- Công an thành phố Sông Công;
- THADS thành phố Sông Công;
- THA hình sự;
- Bị cáo ;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhài